

Số: 248 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 10 năm 2015

BÁO CÁO

Về việc phân bổ, sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương và chế độ, chính sách năm 2014 của tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Công văn số 999/BTC-NSNN ngày 22/01/2015 của Bộ Tài chính về việc thông báo kết quả thẩm định nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2014;

Căn cứ Công văn số 7250/BTC-NSNN ngày 02/6/2015 của Bộ Tài chính về việc thông báo kết quả thẩm định nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2014;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn xác định nguồn và nhu cầu cải cách tiền lương, chế độ chính sách hàng năm của Bộ Tài chính;

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Tài chính tình hình phân bổ và sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2014 của tỉnh, như sau:

Năm 2014, nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách do Trung ương ban hành trên địa bàn tỉnh khá lớn, như phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP là 330.000 triệu đồng; chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP là 218.000 triệu đồng. Tuy nhiên, nguồn kinh phí Trung ương bố trí trong dự toán đầu năm 2014 chưa đủ cho địa phương thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách nói chung; trong đó, có 02 chính sách cần nguồn kinh phí lớn nêu trên. Vì vậy, trong năm 2014, Bộ Tài chính đã thẩm định nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương của tỉnh và tiếp tục bổ sung thêm kinh phí để địa phương có nguồn chi trả cho các đối tượng theo quy định (tại Công văn số 999/BTC-NSNN ngày 22/01/2015 của Bộ Tài chính về việc thông báo kết quả thẩm định nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2014).

Bên cạnh đó, theo quy định hiện hành về việc xác định nguồn cải cách tiền lương, các tỉnh phải sử dụng 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền dụng đất) dự toán năm 2014 so với dự toán năm 2013 để thực hiện cải cách tiền lương. Nhưng thực tế, dự toán thu ngân sách địa phương

(không kể thu tiền dụng đất) năm 2014 của tỉnh giảm so với dự toán năm 2013; do đó, Bộ Tài chính đã bổ sung thêm 50% số giảm dự toán này cho tỉnh để thực hiện cải cách tiền lương năm 2014, với số tiền 329.593 triệu đồng (theo Công văn số 7250/BTC-NSNN ngày 02/6/2015 của Bộ Tài chính).

Để đảm bảo kịp thời chi trả tiền lương và các chế độ chính sách cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh trong năm 2014, ngay từ khi phân bổ dự toán đầu năm 2014 (Mặc dù Bộ Tài chính chưa bổ sung thêm 50% số giảm dự toán năm 2014 so với năm 2013 là 329.593 triệu đồng), UBND tỉnh Đắk Lắk đã chủ động sử dụng các nguồn kinh phí chi thường xuyên khác để bố trí đầy đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách cho các cấp, các ngành như: Phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo Nghị định 54/2011/NĐ-CP; chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP; các nguồn kinh phí tỉnh đã sử dụng để bù đắp phần thiếu hụt là:

- Kinh phí Trung ương hỗ trợ đảm bảo mặt bằng chi thường xuyên: 152.228 triệu đồng;

- Dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục: 120.300 triệu đồng;

- Dự toán chi thường xuyên các sự nghiệp còn lại: 57.065 triệu đồng.

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên khác của tỉnh (ngoài lương và chế độ chính sách), Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk thực hiện việc hoàn trả lại nguồn kinh phí chi thường xuyên của tỉnh, số tiền 329.593 triệu đồng (ba trăm hai mươi chín tỷ, năm trăm chín mươi ba triệu đồng), từ nguồn kinh phí Bộ Tài chính bổ sung có mục tiêu năm 2015 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2014 tại Công văn số 7250/BTC-NSNN ngày 02/6/2015.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo để Bộ Tài chính theo dõi, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/c);
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TCTM (18b).



Phạm Ngọc Nghị